

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 225 /2021/HS-ST

Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Thượng Văn Kình;

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 218/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng V, sinh năm 1984, tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13, Khu phố 3, phường PC, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng Th và bà Phạm Thị Phương M; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 16/9/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và xử phạt 04 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 69/HSST. Ngày 07/01/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một (nay là thành phố Thủ Dầu Một), tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2005/HSST. Ngày 24/7/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một (nay là thành phố Thủ Dầu Một), tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2007/HSST. Ngày 03/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2014/HSST. Ngày 20/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 251/2017/HSST; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/6/2001, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định đưa vào Trường Giáo dưỡng số 4,

tỉnh Đồng Nai 24 tháng theo Quyết định số 1857/QĐ-UB ngày 29/5/2001 về hành vi Sử dụng ma túy và Lừa đảo; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2021 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Tường Ph, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 77/7, đường PDG, tổ 93, khu phố 10, phường CN, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Anh Lê Phi H, sinh năm 2002; địa chỉ: Số 472, đường MP-TV, khu phố 5, phường PM, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Đinh Văn K, sinh năm 1980; địa chỉ: khu phố 5, phường HP, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 05 giờ ngày 27/7/2021, Nguyễn Hùng V đi ngang qua chốt bảo vệ của Thành ủy TDM thì thấy không có người gác trực. V đi đến mở cửa cổng rồi đi vào bên trong thì thấy anh Nguyễn Tường Ph và anh Lê Phi H đang nằm ngủ. V bước vào trong chốt lấy 02 điện thoại di động (01 Iphone 7 Plus màu đen của anh Ph; 01 Iphone XR màu đen của anh H) rồi đi ra bên ngoài. Sau đó, V mang điện thoại di động Iphone 7 Plus đến Cửa hàng điện thoại di động Hoàng Anh, địa chỉ tại số 2002C, Tỉnh lộ 8, tổ 5, ấp 1, xã BM, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Đinh Văn K làm chủ cầm được 600.000 đồng và tiêu xài cá nhân. Đối với điện thoại di động Iphone XR, V mang đến khu vực ngã ba BM, thuộc xã BM, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh trao đổi với một người đàn ông (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) để lấy 02 gói ma túy và 100.000 đồng. V sử dụng số ma túy trên và tiêu xài hết số tiền trên.

Khoảng 02 giờ ngày 29/7/2021, khi V đang nằm ngủ trước khu vực Nhà hàng Hương Cau, phường PC, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương thì bị anh Ph và anh H phát hiện V có đặc điểm giống với đối tượng đã lấy trộm điện thoại nên báo Công an phường PC. Công an phường PC tiến hành mời V về trụ sở cơ quan công an làm việc thì V xin đầu thú và khai nhận V chính là người đã lấy trộm 02 điện thoại di động của anh H và anh Ph nên Công an phường PC bắt giữ V đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 312/KLTS-TTHS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR 128 Gb, màu đen trị giá 10.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32 Gb, màu đen có trị giá là 6.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo V đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu đen: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định, anh Đinh Văn K – chủ Cửa hàng điện thoại di động Hoàng Anh không biết điện thoại di động trên do V lấy trộm được của anh Nguyễn Tường Ph nên không có cơ sở xử lý anh K. Anh K yêu cầu V bồi thường 600.000 đồng. Ngày 04/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32 Gb, màu đen cho anh Ph theo Quyết định xử lý vật chứng số 90/QĐ-CSĐT-ĐTTH cùng ngày 04/8/2021.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR 128Gb, màu đen: Quá trình điều tra, xác định điện thoại này là của anh Lê Phi H nhưng không thu hồi lại được. Anh H yêu cầu V phải bồi thường 10.000.000 đồng.

Đối với người đàn ông mà V đã dùng điện thoại di động hiệu Iphone XR 128 Gb, màu đen để trao đổi lấy 02 gói ma túy và số tiền 100.000 đồng tại khu vực ngã ba BM, thuộc xã BM, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, quá trình điều tra, V đều khai nhận không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện Kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 224/CT-VKS – HS ngày 22/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hùng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng V mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Lê Phi H 10.000.000 đồng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đinh Văn K 600.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú/đầu thú ngày 29/7/2021 (bút lục 40) do Công an phường PC lập thể hiện Nguyễn Hùng V sau khi phạm tội thì bị phát hiện bắt giữ. Các biên bản lấy lời khai bị hại Nguyễn Tường Ph (bút lục 106) và bị hại Lê Phi H (bút lục 110) thể hiện các bị hại phát hiện V nên báo Công an phường PC bắt giữ. Do đó, Công an phường PC lập biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú/đầu thú ngày 29/7/2021 là không đúng theo quy định tại Điều 152 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hùng V đã khai nhận: Khoảng 05 giờ ngày 27/7/2021, tại chốt bảo vệ trụ sở Thành ủy TDM, bị cáo V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32 Gb và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR 128 Gb của bị hại Nguyễn Tường Ph và bị hại Lê Phi H. Tổng trị giá tài sản mà bị can V đã chiếm đoạt là 16.500.000 đồng. Bị cáo V đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hậu quả là bị cáo đã chiếm đoạt 02 điện thoại của các bị hại. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, một phần tài sản đã thu hồi trả cho bị hại theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

- Bị hại Lê Phi H yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng (giá trị điện thoại di động) là có căn cứ theo quy định tại các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận..

- Anh Đinh Văn K yêu cầu bị cáo bồi thường 600.000 đồng tiền bị cáo cầm điện thoại cho anh K là có căn cứ theo quy định tại các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32 Gb, màu đen của bị hại Nguyễn Tường Ph, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã thu hồi giao trả cho anh Ph, anh Ph không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng V 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Hùng V phải bồi thường cho bị hại Lê Phi H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hùng V phải bồi thường cho anh Đinh Văn K số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Hùng V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 530.000 (năm trăm ba mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh